

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 156/2024/HS-ST

Ngày: 18/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đinh Thị Ngọc Hà.

- *Các Hội thẩm nhân dân :* Bà Nguyễn Thị Mai Linh.

Bà Phạm Thị Nga

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Hoài Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên toà:* Ông Bùi Quang Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 143/2024/TLST-HS ngày 16/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2024/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với:

Bị cáo: **Trần Văn Th**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 19/05/1979; Nơi ĐKKTT và nơi ở hiện tại: Tổ 03, phường Thái Bình, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12. Con ông Trần Mạnh H (Đã chết), con bà: Nguyễn Thị Nh (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1977 (Đã ly hôn), Bị cáo có một con, sinh năm 2001; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư.

Tiền án, tiền sự : Không

Nhân thân: Ngày 24/03/2004 bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình tuyên phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 22/2004 (Bị cáo đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; đối với phần bồi thường dân sự người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có đơn yêu cầu thi hành án)

Bị cáo Trần Văn Th bị bắt tạm giam từ ngày 01/08/2024 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hòa Bình. Được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Nguyễn Thị Đ sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ 01, phường Thống Nhất, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 9 giờ 00 phút, ngày 01/08/2024 Trần Văn Th mượn xe mô tô BKS 28H1 – 289.18 của chị Nguyễn Thị Đ là bạn gái Th, sau đó điều khiển xe đến khu vực nhà tròn, thuộc phường Phương Lâm, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây Th gặp một người phụ nữ không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ (Th biết người này bán mua túy do bạn nghiện nói từ trước), đặc điểm: khoảng 30 – 40 tuổi, cao khoảng 160 cm, đeo khẩu trang. Th hỏi mua và được người này đồng ý bán cho 1 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Th cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng khi đi đến tổ 1, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an thành phố Hòa Bình phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác sau đó đã đưa Trần Văn Th cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và tiếp tục điều tra làm rõ theo quy định.

Quá trình thu giữ vật chứng, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hòa Bình đã lập Biên bản kiểm tra phương tiện đối với xe mô tô biển kiểm soát 28H1 – 289.18, qua kiểm tra không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Trần Văn Th xác định: *“03 (ba) viên nén màu hồng có khối lượng là 0,31 (không thấy ba mươi một gam); Chất tinh thể màu trắng, hồng có khối lượng là 0,07g (Không thấy không bảy gam). Tổng khối lượng là 0,38g (Không thấy ba mươi tám gam)”*

Tại bản Kết luận giám định số 388/KL-KTHS ngày 09/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, kết luận: *“03 viên nén màu hồng ký hiệu A1 trong phong bì niêm phong một mặt ghi thuộc vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối tượng bị bắt: Trần Văn Th, sinh năm 1979. HKTT và chỗ ở: Tổ 3, phường Thái Bình, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Ngày bắt 01/8/2024 tại tổ 01, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình gửi giám định có tổng khối lượng là 0,31g (Không thấy ba mươi một gam), là ma túy, loại Methamphetamine*

Chất tinh thể màu trắng hồng ký hiệu A2 trong phong bì niêm phong một mặt ghi thuộc vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối tượng bị bắt: Trần Văn Th, sinh năm 1979. HKTT và chỗ ở: Tổ 3, phường Thái Bình, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Ngày bắt 01/8/2024 tại tổ 01, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh

Hòa Bình gửi giám định có tổng khối lượng 0,07g (Không thấy không bẫy gam), là ma túy, loại Methamphetamine

Methamphetamine nằm trong danh mục IIC, số thứ tự: 247 Nghị định số 55/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ

Hoàn lại đối tượng giám định: 02 mẫu ma túy (A1: 0,20g; A2: 0,04g), loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định”

Cáo trạng số 142/CT – VKSTPHB ngày 16/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Trần Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ **15 đến 18** tháng tù.

Về vật chứng áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị: tịch thu, tiêu hủy số ma túy được hoàn trả sau giám định, trả lại chị Nguyễn Thị Đ, xe mô tô biển kiểm soát 28H1 – 289.18

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát luận tội bị cáo Trần Văn Th không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, các quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra công an thành phố Hòa Bình, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều tuân theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Trần Văn Th, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Đ không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng, do vậy các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đều được thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vụ

việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Bị cáo khai nhận bản thân là người nghiện ma túy nên ngày 01/08/2024 bị cáo đã tìm gặp một người phụ nữ không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ và mua của người này một gói ma túy với giá 300.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân. Trên đường tìm nơi sử dụng bị cáo đã bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy cất giấu trong người. Qua giám định, kết luận số ma túy mà bị cáo bị thu giữ là Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,38 gam (*không phải ba mươi tám gam*).

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi mà bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng do sống buông thả, coi thường pháp luật, bị cáo nhận thức rõ hành vi Tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Bị cáo là người có nhân thân xấu : đã từng bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình tuyên phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Đánh giá về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân, động cơ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy, Trần Văn Th khai nhận mua của một người phụ nữ không quen biết, tại khu vực Nhà tròn, thuộc phường Phương Lâm. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa đủ căn cứ xử lý trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28H1 – 289.18 , loại xe Air Blade, màu sơn: xanh, số máy: F18E5252217 số khung: RLHJF18018Y648960 tình trạng xe cũ đã qua sử dụng. Xét đây là xe của chị Nguyễn Thị Đ, bị cáo Th mượn để đi mua ma túy, chị Đ không biết, không liên quan nên cần tuyên trả lại cho chị Đ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trần Văn Th **15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/08/2024.

2. Về vật chứng :

- **Tịch thu, tiêu hủy:** 01 Phong bì niêm phong một mặt có ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định vụ : Trần Văn Th, sinh năm 1979– Có hành vi phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 01/08/2024 tại Phường Tân Thịnh, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Mép dán có dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Đ: 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28H1 – 289.18, loại xe ARIBLADE, màu sơn: xanh, số máy: F18E5252212; số khung:

RLHJF18018Y648960 tình trạng xe cũ đã qF18E525221. (khi giao nhận xe không có gương, không kiểm tra tình trạng xe, không giao nhận giấy tờ xe)

(Chi tiết về đặc điểm, tình trạng của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 08/BB/2025 ngày 24 tháng 10 năm 2024 của giữa Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình)

3. Về án phí: Bị cáo Trần Văn Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hoà Bình
- VKSND TP Hòa Bình;
- VKDND Tỉnh Hòa Bình
- Chi cục THADS TP Hòa Bình;
- CATP Hòa Bình;
- Sở tư pháp HB.
- Bị cáo;
- Người liên quan.
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐINH THỊ NGỌC HÀ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Hoà Bình*
- *VKSND TP Hoà Bình;*
- *VKDND Tỉnh Hoà Bình*
- *Chi cục THADS TP Hoà Bình;*
- *CATP Hoà Bình;*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *Sở tư pháp HB.*
- *Bị cáo;*

Đinh Thị Ngọc Hà